

(Trang 1)

UBND TỈNH QUẢNG NINH  
**SỞ XÂY DỰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Ninh, ngày tháng 7 năm 2023

**GIẤY PHÉP XÂY DỰNG**

Số: /GPXD - SXD

1. Cấp cho: Công ty cổ phần Cảng quốc tế Vạn Ninh.

Địa chỉ: Số 16 – Đường Ngô Gia Tự, phường Trần Phú, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

2. Được phép xây dựng các hạng mục công trình Cầu cảng thuộc dự án Bến cảng tổng hợp Vạn Ninh - Giai đoạn 1.

- Tổng số hạng mục công trình: 05 hạng mục công trình. Cụ thể:

+ Cầu cảng số 1 và cầu cảng số 2 (ký hiệu 1A): Tổng chiều dài 500m, rộng 25÷40m.

+ Cầu dẫn số 1 (ký hiệu 2C): Dài 116m, rộng 20m.

+ Cầu dẫn số 2 (ký hiệu 2B): Dài 115m, rộng 20m.

+ Cầu dẫn số 3 (ký hiệu 2A): Dài 100m, rộng 20m.

- Theo hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công công trình: Bến cảng tổng hợp Vạn Ninh - Giai đoạn 1.

- Do Công ty cổ phần Tư vấn thiết kế Cảng – Kỹ thuật Biển thiết kế. Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng công trình hàng hải thực hiện thẩm tra hạng mục.

- Đơn vị thẩm định, phê duyệt:

+ Sở Giao thông vận tải thẩm định thiết kế cơ sở tại Văn bản số 5866/SGTVT-QLCL ngày 22/10/2021 “V/v thông báo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án: Bến cảng tổng hợp Vạn Ninh (giai đoạn 1) tại xã Vạn Ninh, thành phố Móng Cái”.

+ Công ty cổ phần Cảng quốc tế Vạn Ninh thẩm định và phê duyệt dự án tại Quyết định số 129/2021/QĐ-CVN ngày 22/10/2021 “V/v phê duyệt Dự án Bến cảng tổng hợp Vạn Ninh (giai đoạn 1), tại xã Vạn Ninh, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh”.

+ Báo cáo kết quả thẩm tra số 260/2023/CMBHP-TKCT ngày 29/6/2023 của Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng công trình hàng hải “Báo cáo kết quả thẩm tra (lần 2) hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán hạng mục 1: Cầu cảng thuộc dự án Bến cảng tổng hợp Vạn Ninh (giai đoạn 1)”.

+ Công ty cổ phần Cảng quốc tế Vạn Ninh thẩm định và phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công tại Quyết định số 182/2023/QĐ-CVN ngày 12/7/2023 “V/v phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán Hạng mục 1: Cầu cảng Dự án Bến cảng tổng hợp Vạn Ninh (giai đoạn 1), tại xã Vạn Ninh, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh”.

- Vị trí xây dựng: Xã Vạn Ninh, thành phố Móng Cái.

- Hướng tuyến công trình: Theo bản đồ quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất ban hành kèm theo Quyết định số 4979/QĐ-UBND ngày 28/6/2021 của UBND thành phố Móng Cái “V/v phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Dự án Bến cảng tổng hợp Vạn Ninh tại xã Vạn Ninh, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh”.

- Cao độ mặt bến: +3,5m.

### 3. Giấy tờ về đất đai:

- Quyết định số 1235/QĐ-UBND ngày 10/5/2022 của UBND tỉnh “Về việc giao khu vực biển để thực hiện Dự án Bến cảng tổng hợp Vạn Ninh (giai đoạn 1) tại xã Vạn Ninh, thành phố Móng Cái cho Công ty cổ phần Cảng quốc tế Vạn Ninh”.

- Quyết định số 1934/QĐ-UBND ngày 06/7/2022 của UBND tỉnh “Về việc sửa đổi, bổ sung Điều 1 Quyết định số 1235/QĐ-UBND ngày 10/5/2022 của UBND tỉnh Về việc giao khu vực biển để thực hiện Dự án Bến cảng tổng hợp Vạn Ninh (giai đoạn 1) tại xã Vạn Ninh, thành phố Móng Cái cho Công ty cổ phần Cảng quốc tế Vạn Ninh”.

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DD287157 (số vào sổ cấp GCN: CT29024) ngày 19/4/2022 do Sở Tài nguyên & Môi trường cấp.

### 4. Ghi nhận các công trình đã khởi công:

Đã xây dựng Tuyến kè bảo vệ bờ - tuyến 1 (đợt 1) thuộc dự án Bến cảng tổng hợp Vạn Ninh (giai đoạn 1) theo Giấy phép xây dựng số 175/GPXD-SXD ngày 22/10/2021 của Sở Xây dựng.

5. Giấy phép này có hiệu lực khởi công xây dựng trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày cấp; quá thời hạn trên phải đề nghị gia hạn giấy phép xây dựng./.

### **Nơi nhận:**

- UBND tỉnh (b/c);
- Các sở, ngành: KHĐT, TC, TNMT, GTVT, NN&PTNT; Thanh tra tỉnh; Công an tỉnh; Cục Thuế tỉnh (biết);
- Công ty cổ phần Cảng quốc tế Vạn Ninh;
- UBND TP Móng Cái (qlttxd);
- UBND xã Vạn Ninh (biết, theo dõi);
- Các đ/c Lãnh đạo Sở (b/c);
- Thanh tra sở (qlttxd);
- Công thông tin SXD (đăng tải công khai);
- Lưu: VT, QLXD7.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Đỗ Xuân Điệp**

(Trang 2)

### **CHỦ ĐẦU TƯ PHẢI THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG SAU ĐÂY:**

1. Phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu xâm phạm các quyền hợp pháp của các chủ sở hữu liền kề.

2. Phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, về đầu tư xây dựng và Giấy phép xây dựng này; thực hiện đầy đủ các nội dung yêu cầu của cơ quan phê duyệt quy hoạch xây dựng, thẩm định dự án, thẩm duyệt thiết kế PCCC, báo cáo đánh giá tác động môi trường đảm bảo quy định hiện hành; chủ đầu tư, đơn vị tư vấn thiết kế, thẩm tra thiết kế chịu hoàn toàn trách nhiệm về an toàn và chất lượng công trình xây dựng so với hồ sơ đề nghị cấp giấy phép xây dựng.

3. Đề nghị chủ đầu tư, đơn vị tư vấn thiết kế bổ sung biện pháp thi công đấu nối đối với những phân đoạn chưa đề nghị cấp giấy phép xây dựng tại Giấy phép xây dựng này (Cầu cảng số 3). Giấy phép xây dựng này cấp trên cơ sở Quy hoạch, Báo cáo nghiên cứu khả thi và các thủ tục pháp lý liên quan được cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt; không thay thế trách nhiệm của Chủ đầu tư, cơ quan phê duyệt quy hoạch và các đơn vị thẩm định, phê duyệt các thủ tục liên quan theo quy định tại Khoản c Điều 14 Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ “Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng”.

4. Thực hiện thông báo khởi công xây dựng công trình theo quy định. Chỉ được khởi công xây dựng công trình khi đủ điều kiện theo quy định của Luật Xây dựng; trong trường hợp vi phạm sẽ bị xử lý theo pháp luật liên quan. Có trách nhiệm báo cáo UBND thành phố Móng Cái để được xem xét, chấp thuận mặt bằng và biện pháp thi công phù hợp quy định và các yêu cầu khác có liên quan trước khi triển khai thực hiện.

5. Xuất trình Giấy phép xây dựng cho cơ quan có thẩm quyền khi được yêu cầu theo quy định của pháp luật và treo biển báo tại địa điểm xây dựng theo quy định.

6. Khi điều chỉnh thiết kế làm thay đổi một trong các nội dung quy định tại Khoản 1 Điều 98 Luật Xây dựng năm 2014 thì phải đề nghị điều chỉnh Giấy phép xây dựng và chờ quyết định của cơ quan cấp giấy phép.

### **ĐIỀU CHỈNH/GIA HẠN GIẤY PHÉP**

1. Nội dung điều chỉnh/gia hạn: .....  
(trường hợp trang 2 không đủ để ghi nội dung điều chỉnh/gia hạn thì nội dung này được ghi vào các trang tiếp theo đính kèm và là một phần không tách rời của giấy phép xây dựng)

2. Thời gian có hiệu lực của giấy phép: .....

....., ngày ..... tháng ..... năm.....

**Thủ trưởng cơ quan cấp Giấy phép xây dựng**  
(Ký tên, đóng dấu)